

Thực trạng khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học môn Giáo dục Quốc phòng - An ninh ở Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

Nguyễn Đình Tuấn*

*Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

Received: 30/6/2023; Accepted: 7/7/2023; Published: 14/7/2023

Abstract: Teaching facilities are all materials mobilized for teaching, learning and other educational activities to achieve educational purposes. However, not all schools have enough facilities to serve teaching. Vinh University of Technology Education is no exception. Facilities and teaching facilities for National Defense - Security Education are not synchronized with the lack of quantity. The article explores the current situation of teaching facilities and exploitation of teaching facilities for National Defense - Security Education at Vinh University of Technology Education.

Keywords: Facilities, exploitation of facilities, National Defense - Security Education, Vinh University of Technology Education.

1. Đặt vấn đề

Trong những năm qua Trung tâm Giáo dục quốc phòng An ninh Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vinh đã có nhiều nỗ lực để hoàn thiện công tác tổ chức, quản lý đào tạo và các giải pháp, phương pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng – An ninh (GDQPAN) cho sinh viên (SV). Chương trình GDQPAN cho SV ở bộ môn đều thống nhất theo chương trình GDQPAN mà Bộ GD&ĐT đã ban hành, tổ chức thực hiện chương trình và đánh giá kết quả học tập đúng theo quy định. Hệ thống thao trường, bãi tập, giảng đường, ký túc xá sinh viên được đầu tư xây dựng khá đồng bộ. Đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên (GV) bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ mà nhà trường đã đặt ra. Công tác bảo đảm cơ sở vật chất (CSVC) cho GDQPAN đã có sự phát triển hơn rất nhiều so với trước đây khi chưa có bộ môn trực thuộc Ban giám hiệu. Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, GDQPAN cho SV ở Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh còn thiếu về số lượng và số GV chưa đạt chuẩn vẫn còn, cơ sở vật chất, phương tiện dạy học cho GDQPAN chưa đồng bộ. Để tìm ra nguyên nhân, bài viết đề cập thực trạng cơ sở vật chất dạy học và khai thác CSVC dạy học môn GDQPAN ở Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở vật chất dạy học trong giáo dục và đào tạo

2.1.1. Phân loại CSVC dạy học: CSVC dạy học rất đa dạng, một cách tương đối có thể phân loại theo

những hệ thống sau:

- Tài liệu là giáo trình, sách báo, các văn bản giúp cho người học tìm hiểu các vấn đề liên quan đến nội dung môn học.

- Tranh, ảnh, bản đồ: là loại hình được sử dụng nhiều nhất dùng để minh họa một sự vật, một hiện tượng ở môn học.

- Băng ghi âm, ghi hình: có tính năng tái hiện hiện thực thông qua âm thanh, hình ảnh và có tác động mạnh đến xúc cảm và nhận thức của SV.

- Mô hình: mô phỏng lại sự vật, một quy trình, cho phép nghiên cứu cấu tạo, hoạt động của những đối tượng dựa trên phương pháp tương tự.

- Phần mềm máy tính: là một tập hợp các câu lệnh hoặc chỉ thị được viết bằng một hoặc nhiều ngôn ngữ lập trình theo một trật tự xác định nhằm tạo ra một nhiệm vụ hay chức năng hoặc một vấn đề cụ thể nào đó.

- Trang phục: Nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, danh dự, lòng tự hào với truyền thống đất nước, phù hợp với đặc thù của môn học; thể hiện sự bình đẳng giữa các SV và học viên.

2.1.2. Vai trò của CSVC trong dạy học

- CSVC dạy học là hệ thống các phương tiện vật chất được huy động vào việc giảng dạy, học tập và các hoạt động mang tính giáo dục khác để đạt được mục đích giáo dục.

- CSVC đóng vai trò hỗ trợ tích cực nội dung, phương pháp và là bộ phận của nội dung và phương pháp, chúng có thể vừa là phương tiện để nhận thức,

vừa là đối tượng chứa nội dung cần nhận thức.

Vai trò của CSVC trong việc đổi mới phương pháp dạy học là người học được chủ động hơn trong việc được tham gia tích cực vào quá trình học tập. Người học được tổ chức hoạt động, được làm nhiều hơn và thông qua việc làm đó mà chiếm lĩnh tri thức. Các thiết bị dạy học (TBDH) sẽ tổ chức được các hình thức dạy học, giáo dục đa dạng, linh hoạt, như dạy trong lớp, ngoài lớp, trên thao trường gắn với thực tiễn, dạy nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu bằng thực hành.

2.2. Thực trạng CSVC dạy học môn GDQPAN ở Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

Ở Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh, CSVC môn GDQPAN phục vụ cho việc giảng dạy và học tập đã được Đảng uỷ, Ban giám hiệu nhà trường quan tâm đầu tư và nâng cấp. Nhưng với số lượng SV ổn định theo hàng năm khoảng 7.000 SV thì CSVC hiện tại đang còn thiếu thốn. Diện tích thao trường huấn luyện chỉ đáp ứng được 40%. Diện tích đất, công trình thao trường phục vụ cho huấn luyện, tập luyện thiếu thốn. Mật độ giảng dạy cao, dẫn đến sân bãi, thao trường huấn luyện, trang TBDH chưa đáp ứng đủ. Qua điều tra thực trạng CSVC thì việc nhà trường cần đầu tư sân bãi, thao trường huấn luyện và TBDH là rất cần thiết.

Theo kết quả thống kê đánh giá, tác giả có một số kết luận về chất lượng CSVC, TBDH tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh như sau:

- Tỷ lệ % CSVC đạt: Có 30% tốt, 53% trung bình và 17% kém, cho ta thấy nhà trường cần đầu tư hơn nữa về CSVC phục vụ sinh hoạt cho SV như: ký túc xá, căng tin, phòng ăn SV, phòng sinh hoạt cộng đồng, hội trường, thao trường huấn luyện còn chưa đáp ứng đúng theo quy định.

- Tỷ lệ % TBDH đạt: Có 18.96% tốt, 58.54% trung bình và 22.5% kém; điều đó cho thấy TBDH tương đối đảm bảo nhưng nhà trường cần bổ sung về số lượng cũng như khắc phục, sửa chữa các loại vũ khí hỏng hóc, vũ khí mô hình học tập để đảm bảo cho hoạt động giảng dạy và huấn luyện.

Với số lượng SV như hiện nay thì cường độ sử dụng CSVC và TBDH rất cao. Vì vậy để đảm bảo cho chất lượng đào tạo nhà trường cần quan tâm đầu tư nâng cấp, mua sắm và sửa chữa trang TBDH phù hợp với tình hình hiện tại của trường.

2.3. Thực trạng khai thác sử dụng CSVC dạy phục vụ giảng dạy và học tập

Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vinh hiện tại

có hơn 7000 học sinh, SV đang học tập tại trường. Nhu cầu sử dụng phòng học có máy chiếu, trang thiết bị học tập, thao trường huấn luyện, căng tin, nhà ăn và ký túc xá... rất lớn. Việc khai thác sử dụng trang thiết bị trong giảng dạy của GV trong bộ môn chưa đồng đều.

Khả năng khai thác CSVC còn hạn chế, thiết bị sử dụng dạy học đã cũ. Mặc dù các thiết bị này chỉ dùng để thực hành các thao tác cơ bản, nhưng do sử dụng đã lâu nên hoạt động không ổn định, hỏng hóc, trục trặc thường xuyên, thiếu về số lượng. Trong công tác quản lý TBDH, có rất ít cán bộ, GV coi TBDH là yếu tố quan trọng. Vì họ cho rằng chất lượng dạy học phụ thuộc rất lớn vào phương pháp và phương tiện dạy học. Tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khác nhau mà công tác này vẫn chưa thực sự đạt hiệu quả cao trong quá trình dạy học. TBDH chưa có sự gắn kết giữa nhà trường và thực tế ngoài xã hội, giữa khoa học cơ bản và công nghệ tiên tiến hiện đại. Mô hình quản lý của trường chưa góp phần tạo nên sự gắn kết, chưa tạo được sự thống nhất trong quản lý CSVC và TBDH.

Để giải quyết được những khó khăn trên, nhà trường phải tạo điều kiện tốt nhất về mua sắm, xây dựng CSVC như: phòng học có máy chiếu, trang thiết bị học tập, thao trường huấn luyện, căng tin, nhà ăn và ký túc xá.... Tăng cường và từng bước đồng bộ hoá CSVC phục vụ cho hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ. Muốn vậy nhà trường cần giải quyết một số việc sau:

- Mở rộng quy mô xây dựng, mua sắm các phòng học máy chiếu, thao trường huấn luyện, nhà đa năng, ký túc xá và căng tin nhà ăn.

- Đồng bộ hoá các TBDH.

- Nâng cấp đồng bộ các yếu tố, điều kiện tác động trực tiếp để đáp ứng yêu cầu và nâng cao chất lượng bồi dưỡng, sử dụng TBDH.

- Xây dựng các phòng học đặc thù của môn học.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống đào tạo, bồi dưỡng về công tác TBDH, nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy học có áp dụng TBDH.

- Quy hoạch, kế hoạch hoá công tác xây dựng đội ngũ cán bộ và nhân viên phụ trách thiết bị.

- Tăng cường giáo dục ý thức giữ gìn, bảo quản CSVC và TBDH trong GV và SV.

2.4. Đánh giá mức độ đáp ứng trang thiết bị phục vụ dạy học giáo dục QPAN Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vinh

Để đảm bảo tính khách quan trong việc đánh giá sử dụng trang TBDH môn GDQPAN cho SV

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh, tác giả đã tiến hành khảo sát bằng phiếu hỏi SV về CSVC, TBDH, quân phục,... kết quả thu được như sau:

- Về CSVC: Chưa đáp ứng trong nhiệm vụ đào tạo, phòng học máy chiếu chưa có, thư viện có rất ít tài liệu tham khảo về môn GDQPAN.

- Về thiết bị giảng dạy: Cơ bản nhà trường cung cấp đủ các hạng mục nhưng về số lượng chưa đáp ứng đủ vì lượng SV tham gia học tập và huấn luyện đông, ngoài ra việc huấn luyện ngoài trường cần đáp ứng đủ về TBDH như mô hình học tập, súng, lựu đạn, máy bắn tập, thiết bị kiểm tra đường ngắm ...

- Về quân phục SV: Nhà trường đã trang bị đầy đủ về quần áo nhưng cũng cần bổ sung thêm các trang bị khác để đảm bảo trong quá trình học tập như mũ cứng, dây tất, thắt lưng.

2.5. Giải pháp nâng cao CSVC thiết bị phục vụ cho giảng dạy môn GDQPAN

- Đầu tư, xây dựng nhà ký túc xá, nhà ăn, mua sắm quân trang, quân dụng và TBDH hiện đại một cách khoa học, phù hợp với nhiệm vụ GDQPAN ở bộ môn.

- Về phương diện quản lý, phải thành lập hội đồng, bố trí nhân lực, phân công trách nhiệm của các thành viên vào các vị trí chức năng, nhằm tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đầu tư, mua sắm đã đề ra. Phải xây dựng các tiêu chí, chuẩn phương tiện và chuẩn danh mục phương tiện để định hướng cho nội dung đầu tư, xây dựng và mua sắm phù hợp với đặc điểm, nhiệm vụ của bộ môn GDQPAN. Phải làm tốt công tác dự báo quy mô đào tạo; dự báo sự phát triển của mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, phương pháp dạy học.

- Thường xuyên thực hiện tốt công tác thanh, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch đầu tư, mua sắm và thanh lý CSVC, đảm bảo cho kế hoạch được thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả cao, góp phần nâng cao tính hiệu quả trong quản lý, khai thác và sử dụng.

- Bộ môn GDQPAN cần thường xuyên làm tốt công tác bồi dưỡng năng lực khai thác, sử dụng có hiệu quả CSVC, TBDH vào quá trình dạy học cho đội ngũ cán bộ, GV và nhân viên. Có kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng định kỳ kỹ năng khai thác và sử dụng TBDH phù hợp với điều kiện cụ thể. Phối kết hợp chặt chẽ với việc gửi cán bộ, GV đi đào tạo bồi dưỡng tại các cơ sở chính quy. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý TBDH hiện đại.

- Kết hợp chặt chẽ giữa đầu tư, trang bị của trên với tinh thần tự lực xây dựng, cải tiến và sáng chế các trang thiết bị của cán bộ, SV.

Tăng cường công tác thanh, kiểm tra và đánh giá công tác đầu tư, phát triển, quản lý, khai thác, sử dụng và bảo quản CSVC và TBDH.

Các tập thể và cá nhân trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý lĩnh vực đầu tư, mua sắm phải đề cao vai trò, trách nhiệm, phục vụ tốt mọi hoạt động thanh, kiểm tra của các cơ quan chức năng, lắng nghe, tiếp thu mọi ý kiến đóng góp nhằm nâng cao chất lượng đầu tư, phát triển CSVC ngày một tốt hơn.

- Yêu cầu phát triển CSVC ở bộ môn GDQPAN phải đảm bảo tính đồng bộ, có kế hoạch khoa học, hợp lý, phù hợp các quy định của Chính phủ và Bộ GD&ĐT. Phải bảo đảm điều kiện cho SV được ăn, ở, sinh hoạt trong một điều kiện quy chuẩn.

- Nhà trường bổ sung CSVC theo danh mục TBDH tối thiểu cho bộ môn GDQPAN.

- Vũ khí luyện tập phải bảo đảm đầy đủ, đúng chủng loại và chất lượng, tránh tình trạng giờ tập bắn súng và học chiến thuật như những buổi tham quan.

3. Kết luận

CSVc phục vụ dạy - học là một trong những điều kiện quan trọng để dạy học hiệu quả, điều này còn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với những môn học đặc thù có giảng dạy lý thuyết và luyện tập kỹ năng. Vì vậy nhà trường đã đầu tư mua sắm nhiều loại trang, TBDH đáp ứng nhu cầu học tập cho SV giúp cho GV giảng dạy sát với thực tế, luyện tập bằng vũ khí thật sẽ làm SV tăng thêm hứng thú trong học tập và huấn luyện. Những điều kiện trên đây nhằm góp phần nâng cao kết quả GDQPAN cho SV tại bộ môn GDQPAN, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh.

Tài liệu tham khảo

1. Trần Văn Ân (2006), *Thực trạng CSVC TBDH hiện nay và vấn đề nâng cao chất lượng giáo dục*, Tạp chí Giáo dục, số 4.

2. Đặng Quốc Bảo, *Quản lý CSVC sư phạm, quản lý tài chính trong quá trình giáo dục*, Trường ĐHSPTN I - Trường QLGD-ĐT.

3. Trung Nghĩa (2005), *Thiết bị giáo dục với đổi mới phương pháp dạy học*, Tạp chí Thiết bị Giáo dục số 3, tr. 5, 21.

4. Phan Văn Triển (2005), *Một số giải pháp tăng cường hiệu quả sử dụng TBDH*. Tạp chí Thiết bị Giáo dục số 1, tr. 35 – 36

5. Hoàng Ngọc Hiền (2005), *Một số giải pháp nâng cao chất lượng quản lý CSVC của Hiệu trưởng trường tiểu học*, Tiểu luận chuyên ngành cao học Tiểu học, Trường Đại học Vinh.